

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **276/2023/HS-ST**

Ngày: **23/10/2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hồng Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Cúc**

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Lệ Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 279/2023/TLST-HS ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-HS ngày 09/10/2023 đối với bị cáo:

TRẦN HỒNG A, sinh năm: 1992; HKTT: Xóm 9 Ao Bèo, Hà Thượng, Đại Từ, Thái Nguyên; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Tỳ và bà Vương Thị Quế; vợ Trịnh Phương Thảo; có 01 con, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 481 ngày 12/7/2023 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo không có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h15' ngày 03/7/2023, tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp với tổ công tác Y14/141 Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước cửa sổ nhà 731 đường N, phường Đ, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 đối tượng nam thanh niên điều khiển xe máy BKS 29K1-681.94 có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong lòng bàn tay trái của Trần Hồng A

có 03 gói giấy mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ nam thanh niên khai họ và tên là Trần Hồng A, sinh năm 1992; HKTT: Xóm 9 A, xã H, huyện Đại Từ, Thái Nguyên và khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma túy Heroine của Hồng A vừa mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật rồi đưa Hồng A cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 03 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Samsung A010S màu đen vỡ màn hình đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Trần Hồng A; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồng A; 01 ví da nâu; 01 xe máy BKS 29K1-681.94 nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, SK: 278276, SM: 278298 của Nguyễn Sỹ T.

Tại Kết luận giám định số 4576/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,107 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hồng A khai nhận:

Khoảng 13 giờ 30' ngày 03/7/2023, Hồng A thuê anh Nguyễn Sỹ T là người làm xe ôm chở Hồng A đi từ BigC Long Biên đến khu vực xã S, Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Hồng A bảo anh Tăng ngồi đợi ở quán nước ven đường rồi một mình đi bộ sang bên đường gặp một đường đàn ông không quen biết và mua 03 gói ma túy ở tay trái rồi quay lại nước bảo anh Tăng chờ về. Khi đi đến số nhà 713 đường N, phường Đ, Long Biên, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Hồng A có 03 gói ma túy heroin. Tổ công tác tiến hành tạm giữ niêm phong và đưa Hồng A về trụ sở giải quyết.

Đối với người đàn ông bán ma túy do Hồng A không biết nhân thân, lai lịch. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ ai là người bán ma túy cho Hồng A.

Đối với anh Nguyễn Sỹ T do T khai không biết việc Hồng A thuê để chở đi mua ma túy và cất giấu ma túy, T không có mối quan hệ gì với Hồng A. Vì vậy, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với T.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 29K1-681.94 đã sử dụng tạm giữ của Nguyễn Sỹ T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên Lê Thị H, sinh năm 1975; Trú tại: tổ 2 phường G, quận Long Biên, Hà Nội. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Chị Lê Thị H khai nhận mua chiếc xe máy trên khoảng cuối năm 2017, chị H sử dụng đến năm 2020 thì bán cho Nguyễn Sỹ T. Anh T hàng ngày sử dụng để chạy xe ôm công nghệ. Việc Trần Hồng A thuê chở đi mua ma túy anh T không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Long Biên ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh T chiếc xe trên là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại Samsung A101S màu đen đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Hồng A. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 0,107 gam ma túy Heroine là tang vật vụ án của Trần Hồng A. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 262/CT-VKS-LB ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Hồng A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hồng A mức án tù 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,107 gam Heroine. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung A101S màu đen đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h30' ngày 03/7/2023 tại trước cửa số nhà 713 đường N, phường Đ, quận Long Biên, Hà Nội, Trần Hồng A có hành vi cất giấu trái phép 0,107 gam ma túy Heroine mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[4] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cùng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nhận định ở trên.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của bị cáo Trần Hồng A 03 (Ba) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,107 gam là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại Samsung A101S màu đen đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe là của Trần Hồng A nên trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Hồng A tại khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, Trần Hồng A khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết địa chỉ, tên, tuổi. Vì vậy, không xác định được nhân thân đối tượng đã bán ma túy cho Hồng A nên không có căn cứ để xử lý.

- Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt, về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Hồng A 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có ghi khối lượng 0,098gam heroin (khối lượng ban đầu là 0,107 gam, PC09 thu mẫu 0,009gam).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung A101S màu đen vỡ màn hình đã qua sử dụng, 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe thu giữ của Trần Hồng A.

(Hiện có tại Kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hà